

ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀO PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

VŨ THỊ THU HÀ (*)

Tóm tắt: Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến vấn đề nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Người đã chỉ ra nhiều phương thức quan trọng để khắc phục nền nông nghiệp nghèo nàn, lạc hậu của nước nhà. Trong đó, tư tưởng của Người về ứng dụng khoa học và công nghệ vào phát triển nông nghiệp cho đến nay vẫn vẹn nguyên giá trị, là cơ sở để Đảng, Nhà nước ta hoạch định đường lối, chính sách trong tình hình mới. Bài viết phân tích làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về ứng dụng khoa học và công nghệ vào phát triển nông nghiệp, từ đó đề xuất một số giải pháp vận dụng trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Khoa học và công nghệ; phát triển nông nghiệp; tư tưởng Hồ Chí Minh; ứng dụng; vận dụng.

Abstract: During the process of leading Vietnamese revolution, President Ho Chi Minh always paid attention to agriculture, rural areas and farmers. He pointed out many important ways to overcome the country's poor and backward agriculture. In particular, his thought on applying science and technology to agricultural development remains to be of historical significance, and serves as the basis for our Party and State to develop the plans, guidelines, and policies under new circumstances. This paper analyzes and clarifies Ho Chi Minh thought on applying science and technology to agricultural development, thereby proposing a number of solutions for application thereof for the current period.

Keywords: Science and technology; development; Ho Chi Minh thought; application.

Ngày nhận bài: 12/01/2024 Ngày biên tập: 26/01/2024 Ngày duyệt đăng: 27/8/2024

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về ứng dụng khoa học và công nghệ vào phát triển nông nghiệp

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn trăn trở, tìm ra các cách thức, biện pháp thúc đẩy ngành nông nghiệp tiến lên. Một trong những phương thức mà Người hết sức quan tâm, chú trọng đó là ứng dụng khoa học và công nghệ (KHCN) vào phát triển nông nghiệp ở Việt Nam. Có thể dẫn giải một số nội dung cơ bản sau:

Một là, sự cần thiết phải ứng dụng khoa học và công nghệ để phát triển nông nghiệp.

Để cán bộ và nhân dân dễ hiểu về thực trạng nền nông nghiệp Việt Nam (khi đó) và hiệu quả của việc ứng dụng KHCN vào lĩnh

vực nông nghiệp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra phép so sánh giữa Việt Nam với Nhật Bản để làm rõ việc người Nhật nhờ tiếp thu KHCN từ phương Tây nên đạt những thành tựu to lớn. Người lý giải: “Là phi lý nếu nghĩ rằng hai dân tộc láng giềng như dân tộc An Nam và dân tộc Nhật Bản lại có thể cứ tồn tại biệt lập đối với nhau. Nhưng người Nhật, nhờ ở chính phủ khôn khéo của họ, có các phương tiện rất đầy đủ, được trang bị tốt để tiến hành đấu tranh kinh tế; trong khi đó thì người An Nam - chúng tôi đã nói vì sao - lại hoàn toàn là con số không, xét về mặt tiến bộ hiện đại”⁽¹⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh thẳng thắn nêu rõ vấn đề: “Cần phải có kỹ nghệ, nông nghiệp và tất cả mọi người đều được phát triển hết khả năng của mình. Ở nước chúng tôi, những điều kiện ấy chưa có đủ”⁽²⁾.

(*) Trường Đại học Thương mại

Hai là, xuất phát từ vai trò của khoa học và công nghệ và nông nghiệp.

Nhìn nhận về vai trò của KHCN và nông nghiệp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có phân tích và đưa ra những quan điểm hết sức cơ bản và đúng đắn, Người chỉ rõ: “Đi đường, ai cũng muốn mau tới đích. Chúng ta làm cách mạng, cũng muốn mau tới thắng lợi cuối cùng. Con đường của chúng ta ngày nay ở miền Bắc là... có khoa học, kỹ thuật tiên tiến. Chỉ có đi theo con đường ấy, miền Bắc nước ta mới vĩnh viễn thoát khỏi cảnh nghèo đói lạc hậu và xây dựng cơ sở vững chắc cho sự nghiệp thống nhất Tổ quốc”⁽³⁾.

Ba là, khoa học, công nghệ và nông nghiệp không tách rời nhau, gắn bó chặt chẽ với nhau.

Nông nghiệp cần KHCN để tạo ra nhiều của cải vật chất đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sinh tồn của con người, còn KHCN cần có nông nghiệp để ứng dụng, không ngừng đổi mới, sáng tạo. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Chỉ có liên hệ chặt chẽ với nông nghiệp, không rời xa sức tiết kiệm và ăn khớp với vốn liếng và sức hậu bị của ta - thì công nghệ mới làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của nó, là lãnh đạo và cải tạo kinh tế quốc dân”⁽⁴⁾. Do đó, ứng dụng KHCN sẽ:

1) *Thúc đẩy phát triển nông nghiệp toàn diện, vững chắc*: trước thực trạng sản xuất nông nghiệp manh mún, nhỏ lẻ, không có tầm bao quát, thiếu bền vững nên “cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc”⁽⁵⁾; 2) *Cải tiến lề lối, phong tục tập quán trong sản xuất nông nghiệp, tạo ra nhiều của cải, vật chất*: Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Chúng ta đều biết rằng trình độ khoa học, kỹ thuật của ta hiện nay còn thấp kém. Lề lối sản xuất chưa cải tiến được nhiều. Cách thức làm việc còn nặng nhọc. Năng suất lao động còn thấp kém. Phong tục tập quán lạc hậu còn nhiều. Nhiệm vụ của khoa học là ra sức cải tiến những cái đó”⁽⁶⁾. Trong bài viết “*Học tập không mỏi, cải tiến không ngừng*” đăng trên Báo Nhân dân số 2187 ra ngày 14/3/1960, Người chỉ rõ: “Có cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức lao động, mới có thể sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ”⁽⁷⁾ mới đáp ứng được nhu cầu

tồn tại và phát triển của xã hội; 3) *Nhằm nâng cao đời sống nhân dân và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội*: Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân, bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi”⁽⁸⁾. Mục đích của ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp trong tư tưởng Hồ Chí Minh suy đến cùng nhằm đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân, thực hiện thắng lợi mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Bốn là, đưa ra các giải pháp ứng dụng khoa học và công nghệ vào phát triển nông nghiệp.

Thứ nhất, làm tốt công tác nghiên cứu, phổ biến KHCN, giúp đỡ người lao động trong sản xuất nông nghiệp. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phổ biến khoa học và kỹ thuật một cách có trọng điểm, có từng bước vững chắc, nhằm phục vụ sản xuất, phục vụ dân sinh, phục vụ quốc phòng”⁽⁹⁾. Người cũng nhắc nhở, các công trình KHCN về lĩnh vực nông nghiệp phải thiết thực hiệu quả: “Những điều đem phổ biến phải thiết thực, phải chính xác, phải làm sao cho quần chúng có thể hiểu được và làm được”⁽¹⁰⁾. Không những vậy, “sau khi đã phổ biến, ta phải theo dõi, giúp đỡ quần chúng học tập và áp dụng cho tốt. Nếu chỉ phổ biến rồi bỏ mặc quần chúng, không quan tâm theo dõi họ thực hiện được hay là không, kết quả tốt hay là xấu, như vậy là thiếu tinh thần trách nhiệm”⁽¹¹⁾.

Coi trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng các trung tâm khoa học trong lĩnh vực nông nghiệp: “Ra sức đào tạo cán bộ khoa học và xây dựng các cơ sở nghiên cứu khoa học cần thiết, kết hợp với việc phổ biến rộng rãi những hiểu biết khoa học và kỹ thuật trong đông đảo quần chúng, thúc đẩy phong trào thi đua cải tiến kỹ thuật, sáng chế phát minh”⁽¹²⁾.

Thứ hai, động viên mọi lực lượng cùng tham gia, phát huy vai trò của cán bộ và trí thức trong sản xuất nông nghiệp: Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Nhiệm vụ của khoa học,

kỹ thuật là cực kỳ quan trọng, cho nên mọi ngành, mọi người đều phải tham gia công tác khoa học, kỹ thuật để nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, để xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi”⁽¹³⁾. Tham gia ứng dụng KHCN để phát triển nông nghiệp không phải là việc riêng của một, hai người mà là việc chung của mọi người. Người luôn đề cao vai trò của cán bộ, lao động trí óc trong giúp đỡ nông dân: “Ra sức giúp đỡ nông dân cải tiến kỹ thuật canh tác...”⁽¹⁴⁾; “Đối với anh em lao động trí óc và cán bộ KHCN, công đoàn phải có kế hoạch giúp đỡ họ không ngừng tiến bộ và thực hiện đoàn kết chặt chẽ giữa lao động trí óc và lao động chân tay... Cán bộ cấp trên cần thường xuyên đi đến cơ sở để giúp họ một cách thiết thực hơn”⁽¹⁵⁾.

Thứ ba, tích cực tiếp thu các thành tựu mới nhất về KHCN của thế giới để phát triển kinh tế nông nghiệp. Để nước ta có thể tiếp thu và ứng dụng những thành tựu khoa học của nhân loại vào phát triển nông nghiệp, trước hết cần: “Mở rộng sự hợp tác với các nước anh em trong việc nghiên cứu khoa học, kỹ thuật”. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng mỗi người, mỗi dân tộc đều có thể “hưởng thụ tất cả những khoa học, những hiểu biết của thời đại”⁽¹⁶⁾. Mặt khác, phải đẩy mạnh hợp tác với các nước có nền KHCN phát triển; trong thư ngày 01/11/1945 gửi Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ Giêm Biécơ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bày tỏ mong muốn được gửi một phái đoàn khoảng 50 thanh niên Việt Nam sang Mỹ để thiết lập những mối quan hệ văn hóa thân thiết với thanh niên Mỹ, đồng thời để “xúc tiến việc tiếp tục nghiên cứu về kỹ thuật, nông nghiệp cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác”⁽¹⁷⁾.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về ứng dụng khoa học và công nghệ vào phát triển nông nghiệp ở nước ta trong giai đoạn hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp được Đảng ta lĩnh hội, kế thừa xuyên suốt trong các thời kỳ cách mạng, nhất là được vận dụng sáng tạo trong công cuộc đổi mới đất nước. Vì vậy, thời gian qua những đóng góp

của KHCN trong lĩnh vực nông nghiệp là rất to lớn, qua đó góp phần quan trọng tạo nền tảng, động lực cho phát triển của các ngành, lĩnh vực. Để vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp mang lại hiệu quả cao, cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương trong ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp. Thực hiện tốt giải pháp này không chỉ đẩy nhanh quá trình ứng dụng KHCN mà còn quyết định tính hiệu quả của sự phát triển nông nghiệp ở nước ta hiện nay. Trên cơ sở đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương về hoạt động KHCN trong lĩnh vực nông nghiệp, từng địa phương cần cụ thể hóa và triển khai thực hiện một cách linh hoạt, phù hợp với thực tiễn. Theo đó, cần phát huy vai trò, nâng cao trách nhiệm lãnh đạo của tổ chức đảng, quản lý của hệ thống chính quyền các cấp, đặc biệt cần gắn trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành chuyên môn và đội ngũ cán bộ chuyên trách trong quản lý, hướng dẫn, kiểm tra việc ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp theo từng địa bàn, các địa phương được phân công.

Hai là, xây dựng các trường đại học, viện nghiên cứu trọng điểm về nông nghiệp để xây dựng nguồn nhân lực trong nông nghiệp; tiếp tục đa dạng hóa, đổi mới chương trình, nội dung, cách thức giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ tri thức, kỹ năng và đổi mới tư duy cho người lao động trong nông nghiệp. Đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng các yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đồng thời chuyển hướng sang gắn liền với sản xuất, các doanh nghiệp và thị trường để đảm bảo vừa nâng cao chất lượng đào tạo lực lượng nhân lực chất lượng cao cho nông nghiệp, vừa giải quyết việc làm. Các cơ sở đào tạo trong lĩnh vực nông nghiệp phải gắn đổi mới, nâng cao chất lượng với vấn đề tăng năng suất lao động, tạo ra được các sản phẩm chất lượng, gia tăng giá trị, gắn với vấn đề tăng trưởng

kinh tế xanh, bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, cần có chính sách đãi ngộ cho người làm khoa học, cơ chế sử dụng nhân lực sau đào tạo, cơ chế thu hút nhân lực.

Ba là, xây dựng “nông dân thông minh”, nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng KHCN cho nông dân. Theo đó, các cơ quan chức năng cần tổ chức hướng dẫn nông dân về canh tác sạch, an toàn; kết nối nông dân để chia sẻ thông tin thị trường; kết nối doanh nghiệp và nông dân. Cần tăng cường công tác tập huấn chuyển giao KHCN cho nông dân, tập trung vào việc phổ biến hướng dẫn nông dân ứng dụng công nghệ sản xuất mới theo hướng VietGAP nhằm nâng cao chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm và tăng cường khả năng cạnh tranh của nông sản hàng hóa của địa phương; hướng dẫn nông dân sử dụng các thiết bị máy móc, phương tiện sản xuất hiện đại. Chú trọng nâng cao năng lực quản trị số đối với các chủ sản xuất kinh doanh nông nghiệp; tuyên truyền cho nông dân nhận thức được tầm quan trọng của KHCN đối với nông nghiệp; thấy rõ vị trí, vai trò, trách nhiệm của mình trong ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp; đổi mới tư duy trong sản xuất, luôn chủ động, sáng tạo, học hỏi cái mới, tiến bộ, tiếp thu những thành tựu khoa học của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, làm chủ các phương tiện, máy móc hiện đại; đi tiên phong, không để bị bỏ lại phía sau trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Bốn là, huy động mọi nguồn lực, các lực lượng có khả năng chuyển giao ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp, trong đó chú ý phát huy vai trò của cộng đồng doanh nghiệp. Theo đó, đổi mới cách tiếp cận đối với việc ứng dụng và chuyển giao thành tựu KHCN trong lĩnh vực nông nghiệp theo hướng lấy doanh nghiệp là nòng cốt, là trung tâm để giải quyết các vấn đề liên quan đến vốn, tiếp nhận, chuyển giao công nghệ, bởi tiếp nhận, chuyển giao và ứng dụng KHCN thông qua doanh nghiệp là con đường ngắn nhất và nhanh nhất để đưa KHCN thực sự trở thành động lực cho sản xuất nông nghiệp, kết nối sản xuất với thị trường tiêu thụ. Các doanh nghiệp cần mạnh dạn đầu tư đổi mới công

nghệ và tìm hiểu xu hướng của người tiêu dùng thế giới và trong nước hiện nay để tạo ra sản phẩm phù hợp với khả năng kinh tế cũng như sở thích của họ. Áp dụng KHCN ở đây không chỉ là công nghệ sản xuất mới, mà còn cần chú trọng giải pháp về quản lý nhằm giảm bớt chi phí, từ đó giảm giá thành sản phẩm.

Năm là, cần bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách về nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng KHCN vào sản xuất nông nghiệp. Đây là giải pháp rất cần thiết để vừa tạo hành lang pháp lý, vừa khắc phục, tháo gỡ những khó khăn về vốn, huy động tối đa, có hiệu quả các nguồn lực, các lực lượng tham gia vào hoạt động này. Vì vậy, cần đổi mới toàn diện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp trên phạm vi cả nước và phù hợp với đặc điểm của từng địa phương theo các nguyên tắc của thị trường; xây dựng cơ chế tài chính phù hợp, linh hoạt hỗ trợ cho hoạt động ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp của địa phương; tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về đất đai nhằm tạo động lực, tăng thuận lợi để triển khai công tác ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp; bổ sung và hoàn thiện chính sách đầu tư nhằm khuyến khích, hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp, chủ trang trại, hộ nông dân đẩy mạnh quá trình ứng dụng KHCN vào phát triển nông nghiệp; tăng cường cơ chế, chính sách hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao và tổ chức lại sản xuất theo hướng thị trường để tăng thu nhập cho nông dân./.

Ghi chú:

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 1, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.14.

(2), (3), (4), (17) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Sdd, tr.315, tr.315, tr.315, tr.91.

(5), (6), (9), (10), (11), (12), (13), (14) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 14, Sdd, tr.30, tr.96, tr.96, tr.97, tr.97, tr.96, tr.97, tr.433-434.

(7), (8), (16) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 12, Sdd, tr.527, tr.527, tr.247.

(15) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 13, Sdd, tr.434.